

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU (30MT)**  
**Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 3/02/2025 đến ngày 28/02/2025)**

| STT                                    | Mục tiêu   | Nội dung giáo dục  | Hoạt động giáo dục   | Điều chỉnh bổ sung |
|--|--|--|--|--------------------|
| <b>I. Lĩnh vực phát triển thể chất</b> |  |  |  |                    |
| <b>1. Phát triển vận động</b>          |  |  |  |                    |
| 1                                      | - Trẻ thực hiện đúng, thuần thục, đầy đủ các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát “Con cào cào” Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp | - Hô hấp: Gà gáy<br>- Tay.<br>+ Đánh chéo 2 tay ra phía trước sau.<br>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẩy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).<br>- Lưng, bụng, lườn.<br>+ Cúi về trước, ngửa ra sau.<br>+ Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái<br>- Chân.<br>+ Nâng cao chân, gập gối<br>+ Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang, nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau | - Hô hấp: Gà gáy<br>- Tay.<br>+ Đánh chéo 2 tay ra phía trước sau.<br>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẩy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).<br>- Lưng, bụng, lườn.<br>+ Cúi về trước, ngửa ra sau.<br>+ Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái<br>- Chân.<br>+ Nâng cao chân, gập gối<br>+ Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang, nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau |                    |
| 4                                      | Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném trúng đích nằm ngang bằng 2 tay   | + Ném trúng đích nằm ngang bằng 2 tay  | * Hoạt động học:<br>+ Ném trúng đích nằm ngang bằng 2 tay<br>* Hoạt động chơi<br>- TCVD: Chạy tiếp cờ  |                    |
| 5                                      | - Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:<br>+ Chạy liên tục 120m không hạn chế thời gian.   | + Bật xa 40-50cm<br>+ Chạy chậm khoảng 100-120m<br>+ Bật qua vật cản cao 15 - 20 cm  | * Hoạt động học:<br>+ Chạy chậm khoảng 100-120m<br>+ Bật xa 40-50cm<br>+ Bật qua vật cản cao 15 - 20 cm<br>* Hoạt động chơi  |                    |

| STT                                       | Mục tiêu   | Nội dung giáo dục   | Hoạt động giáo dục   | Điều chỉnh bổ sung |
|---|--|---|--|--------------------|
|   | + Bật xa tối thiểu 50cm  |   | - TCVD: Bắt chước tạo dáng, chèo thuyền, kéo co.<br>- TCM: Gà đẻ trứng, cáo và thỏ, xia cá mè...   |                    |
| 6   | Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:<br>-Vẽ và sao chép các chữ cái n,m. chữ số 10                       | - Tô đồ theo nét<br>- Tô kín màu không chồm ra ngoài Vẽ và sao chép các chữ cái n,m. chữ số 10  | * Hoạt động chơi<br>- Góc học tập: Vẽ và sao chép các chữ cái n, m, chữ số 10<br>- TCDG: Bịt mắt bắt dê<br>* Hoạt động chiều:<br>+ Tô đồ chữ cái n, m. Tô, vẽ con vật trẻ yêu thích.<br>- Thực hiện vở toán, vở tập tô.  |                    |
| <b>2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b> |  |   |  |                    |
| <b>II. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>  |  |   |  |                    |
| <b>1. Khám phá khoa học</b>               |  |   |  |                    |
| 15  | Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về đặc điểm của con vật<br><br>Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau. | - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con vật theo mùa.<br>- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.<br>- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật.  | * Hoạt động học:<br>- KPKH:<br>+ TC, phân loại 1 số con vật nuôi trong gia đình (ĐĐHCM)<br>+ TC, phân loại một số côn trùng.<br>- Trò chuyện, cho trẻ xem tranh, video về thiên tai ảnh hưởng đến đời sống động vật; Chất thải động vật nuôi gây ô nhiễm MT, hiệu ứng nhà kính ... |                    |
| 19  | Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.  | - Quá trình phát triển của con vật; điều kiện sống của một số con vật.<br>- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật.<br>- Phân loại con vật theo 2 - 3 dấu hiệu.<br>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số con vật.<br>- ĐĐHCM: Trẻ biết yêu quý các động vật xung | - KNS: Dạy trẻ cách xử lý khi bị con vật (chó, mèo...) cắn. Cách xử lý khi bị muỗi, côn trùng đốt.<br>- KNS: Học cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm   |                    |

| STT | Mục tiêu  | Nội dung giáo dục   | Hoạt động giáo dục  | Điều chỉnh bổ sung |
|-----|---|---|---|--------------------|
|     |   | <p><i>quan trẻ và biết bảo vệ chúng.</i></p> <p><i>- Tích hợp giáo dục phòng chống thiên tai và BDKH:</i></p> <p><i>+ Ảnh hưởng của BDKH và thiên tai đối với đời sống động vật: ô nhiễm môi trường, xáo trộn môi trường sống, thiếu nước giảm nguồn thức ăn, không còn nơi cư trú, chết một số loài động vật, dịch bệnh.</i></p> <p><i>+ Động vật nuôi là một trong những nguyên nhân gây ra hiệu ứng nhà kính: do chất thải động vật.</i></p> | <p>- Dao chơi ngoài trời. Trải nghiệm: Cho con vật ăn, Xếp hình con vật bằng que, hạt gạo, tạo hình con vật từ lá cây,... Dự án: làm ổ trứng gà (EDP), Làm con thỏ (EDP), Quan sát mô hình con hươu cao cổ, mô hình con ngựa vằn, con mèo,...</p> <p>* Hoạt động chơi:</p> <p>- GHT: Trẻ phân loại 1 số con vật (ĐV nuôi, ĐV sống trong rừng, ĐV sống dưới nước, côn trùng</p> <p>- TCM: Tìm những con vật cùng nhóm.</p> |                    |
| 20  | Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình... | - Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...   | <p>* Hoạt động chơi:</p> <p>- GPV: Bán hàng: sản phẩm, món ăn từ động vật, bác sĩ thú y, ...</p> <p>- Góc NT: Hát các bài hát về các con vật. Vẽ, xé, dán, nặn các con vật bé yêu.</p>  |                    |
| 21  | Trẻ làm quen với máy tính, chơi được 1 số trò chơi trong phần mềm kidsamrt          | - Khám phá một số trò chơi trong ngôi nhà Samy, trumy... trong phần mềm kidsamrt  | <p>* Hoạt động học</p> <p>- Làm quen với việc mở máy, di chuột</p> <p>- Khám phá một số trò chơi trong ngôi nhà sách và những đồ vật biết nghĩ,... trong phần mềm kidsamrt</p>  |                    |

| STT   | Mục tiêu  | Nội dung giáo dục  | Hoạt động giáo dục   | Điều chỉnh bổ sung |
|---|---|--|--|--------------------|
| <b>3. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b> |   |  |  |                    |
| 22  | Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng<br>Trẻ có thể biết đếm từ 1 đến 10 bằng tiếng Anh | - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.<br>- Đếm đến 10 bằng tiếng Anh   | * Hoạt động học<br>- LQVT: + Củng cố số lượng trong PV 10, NB số 10, Số TT trong 10<br>+ Tách gộp trong phạm vi 10<br>- Thực hiện vở toán<br>- Trẻ đếm bằng tiếng anh từ 1 đến 10<br>* Hoạt động chơi:<br>- GHT: Đếm số con vật, thức ăn của con vật, đồ chơi góc HT trong phạm vi 10 và tách thành 2 nhóm theo ý thích và đặt thẻ số tương ứng sau đó lại gộp 2 nhóm lại và đếm, đặt thẻ. |                    |
|   | Trẻ biết nhận biết các số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.                                | - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10.  |  |                    |
| 23  | Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong PV 10 và đếm  | - Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.  |  |                    |
|   | Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong PV 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau                                 | - Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau  |  |                    |
| 27  | Trẻ biết sử dụng một số dụng cụ để đo, và so sánh, nói kết quả.   | Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau so sánh và diễn đạt kết quả đo.   | * Hoạt động học:<br>- LQVT : Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau so sánh và diễn đạt kết quả đo.<br>- DCNT: Chơi đo bước chân,...<br>- Thực hiện vở toán  |                    |
| <b>III. Phát triển ngôn ngữ</b>                         |   |  |  |                    |
| 35  | Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát trong chủ đề “Những con vật bé yêu”   | - Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa: Gặm cỏ, trườn, hung dữ, hiền lành, côn trùng, bay, nhảy ...  | * Hoạt động học:<br>- - Cho trẻ xem video, hình ảnh và trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình; đv sống trong rừng, đv sống dưới nước, côn trùng và chim (TCTV: Con lợn có 4 chân để con, chân con ngỗng có màng, chân mèo có móng vuốt, gặm cỏ, hồ là  |                    |
|   | Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.  | - Hiểu và theo được 2 - 3 yêu cầu liên tiếp:<br>+ Con hãy lấy thức ăn của thỏ cho vào khay, thức ăn của mèo cho vào bát và mang ra đây giúp cô nào |  |                    |

| STT | Mục tiêu   | Nội dung giáo dục   | Hoạt động giáo dục  | Điều chỉnh bổ sung |
|-----|--|---|---|--------------------|
|     |  | + Con hãy nhặt lô tô con vật ăn cỏ cho vào rổ đỏ, con vật ăn thịt cho vào rổ xanh ...   | động vật hung dữ, con hươu cao cổ có cổ và đôi chân dài, con cá có vây và đuôi giúp cá bơi được, con cua có 8 càng, 2 càng, con rết, con rắn, con trăn, con bọ cạp có độc, con ong giúp thụ phấn cho hoa,...)   |                    |
| 37  | Trẻ biết dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh ...  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau.</li> <li>- Biết đặt câu hỏi: Tại sao cá không sống được khi ở trên cạn?, vì sao hổ, báo là động vật hung dữ?</li> <li>- Biết trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: Mèo - chó, voi - hổ, cá - tôm... có điểm giống (khác) nhau? Tại sao phải bảo vệ động vật? ...</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- TC với trẻ để trẻ nghe, hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng về các con vật</li> <li>- Tự đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi của cô giáo bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh khi trò chuyện về các con vật.</li> </ul> </li> <li>* Hoạt động chơi: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chơi ở các góc: Góc phân vai, góc xây dựng, góc học tập,...(TCTV: Trang trại chăn nuôi, con vật gần gũi, bãi cỏ, rào chắn, biển cảnh báo, ao thả cá, thức ăn chăn nuôi,...)</li> </ul> </li> </ul> |                    |
| 38  | Trẻ đọc thuộc và đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao ...trong chủ đề “Những con vật bé yêu” | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc thơ, ca dao, đồng dao</li> <li>- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố trong CD “Những con vật bé yêu”</li> </ul>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>* Hoạt động học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thơ: Mèo đi câu cá (TCTV: Hiu hiu, hớn hờ) Thơ Chim chích bông (TCTV: Sà xuống)</li> <li>- Vè: Đọc về loài vật</li> <li>- Đồng dao: Con gà cục tác lá chanh, con công</li> </ul> </li> </ul>   |                    |

| STT                                    | Mục tiêu  | Nội dung giáo dục   | Hoạt động giáo dục  | Điều chỉnh bổ sung |
|--|---|---|---|--------------------|
|  |   |   | hay múa, luôn luôn tỏ dế,<br>- Nghe các bài hát: Gà gáy le te, nhịp điệu rừng xanh, Chiều nay em đi câu cá, Cò lả, Lý con sáo sang sông   |                    |
| 39                                     | Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung câu truyện “Chú dê đen” | - Kể lại truyện “Chú dê đen” theo trình tự.<br>- Nghe hiểu nội dung truyện “Chú dê đen” | * Hoạt động học:<br>- Văn học: Truyện “Chú dê đen”<br>* Hoạt động chơi:<br>- Góc HT: Trẻ kể lại truyện chú dê đen có sự thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật( Như chú dê dũng cảm, chú dê nhút nhát...) thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung câu truyện ( Con cáo không bao giờ giám bắt nạt Dê đen nữa.....)   |                    |
| <b>3. Làm quen với việc đọc - viết</b> |   |   |   |                    |
| 42                                     | Chọn sách để “đọc” và xem.<br>Trẻ có thể kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân  | - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau<br>- Hoạt động phòng thư viện                 | * Hoạt động học:<br>- Hoạt động phòng thư viện: Cô cho trẻ xem và nghe đọc các loại sách khác nhau về các con vật bé yêu (Tranh truyện về các con vật sống trong rừng, trong gia đình...); chơi đóng vai truyện “Chú dê đen”<br>* Hoạt động chơi<br>- GHT: Xem và nghe đọc các loại sách về các con vật bé yêu (Tranh truyện về các con vật |                    |

| STT | Mục tiêu  | Nội dung giáo dục   | Hoạt động giáo dục  | Điều chỉnh bổ sung |
|-----|---|---|---|--------------------|
|     |   |   | sống trong rừng, trong gia đình.....)   |                    |
| 44  | - Trẻ nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.   | - Nhận dạng các chữ cái n,m   | * Hoạt động học.<br>- LQ chữ cái n,m<br>- LQVCC: Tập tô chữ cái n,m   |                    |
| 45  | - Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái.  | - Tập tô, tập đồ các nét của chữ cái n,m  | - Thực hiện vở chữ cái<br>* Hoạt động chơi:<br>- CNT: Xếp chữ cái bằng sỏi, vẽ chữ cái n, m trên cát ở sân trường<br>- GHT: Xem tranh về CD, dưới tranh có từ chứa chữ cái n, m   |                    |
| 47  | Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.  | - Thực hiện công việc được giao (chăm sóc con vật).   | * Hoạt động học.<br>- KNS: Chăm sóc con vật bé yêu.   |                    |
| 54  | Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.                             | - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn ( <i>chia sẻ với các bạn nghèo vùng cao Điện Biên, cảm thông, chia sẻ với mọi người trong hoàn cảnh thiên tai</i> ). | * Hoạt động học<br>- Cho trẻ xem video, hình ảnh gia đình các bạn nghèo vùng cao Điện Biên, và gia đình bị ảnh hưởng của thiên tai, trò chuyện và thể hiện sự quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ các bạn.   |                    |
|     | Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn). | - Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép lịch sự   | * Hoạt động học<br>- Thông qua xem tranh ảnh, video tình huống giao tiếp giúp trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (có lời nói, cử chỉ, lễ phép lịch sự như: con nhờ cô, tớ nhờ bạn, trẻ nói lời cảm ơn, xin lỗi, nhường nhịn bạn,...) |                    |

#### IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

##### 1. Thể hiện ý thức bản thân

| STT   | Mục tiêu   | Nội dung giáo dục   | Hoạt động giáo dục   | Điều chỉnh bổ sung |
|---|--|---|--|--------------------|
| 55  | - Trẻ thích chăm sóc con vật thân thuộc.   | - Bảo vệ chăm sóc con vật.  | * Hoạt động học:<br>- PTKNXH: Bé yêu động vật sống trong rừng.<br>- Cho trẻ chăm sóc con vật (DCNT)  |                    |
| <b>V. Phát triển thẩm mỹ</b>  |  |   |  |                    |
| <b>1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên cuộc sống và các TPNT</b> |  |   |  |                    |
| 58  | Trẻ có thể tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các con vật.  | - Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật  | * Hoạt động chơi<br>- Cho trẻ nghe các bài hát, bản nhạc về các con vật; ngắm nhìn cảm nhận được các vẻ đẹp của các con vật, tác phẩm nghệ thuật trong chủ đề “Những con vật bé yêu”<br>- Cho trẻ nghe, nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau, hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc và nhận ra sắc thái của các bài hát, bản nhạc trong chủ đề “Những con vật bé yêu” |                    |
| 59  | Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện trong chủ đề “Những con vật bé yêu” | - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển dân ca Thái, dân tộc Tày, Nùng...)<br>- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc trong chủ đề “Những con vật bé yêu” | + Nghe bài hát: Gà gáy le te, nhịp điệu rừng xanh, Chiều nay em đi câu cá, BHDC: Cò lả, Lý con sáo sang sông<br>- Cho trẻ nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, vè, kể chuyện.  |                    |
| <b>2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình</b>                          |  |   |  |                    |
| 60  | Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm   | - Thể hiện thái độ tình cảm khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện  | * Hoạt động học<br>- Thể hiện thái độ tình cảm khi ngắm nhìn vẻ  |                    |



| STT | Mục tiêu   | Nội dung giáo dục  | Hoạt động giáo dục  | Điều chỉnh bổ sung |
|-----|--|--|---|--------------------|
|     | xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm TH trong chủ đề “Những con vật bé yêu”  | tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật trong chủ đề “Những con vật bé yêu”  | đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật trong chủ đề “Những con vật bé yêu”   |                    |
| 61  | - Trẻ có thể hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ các bài hát trong chủ đề “Những con vật bé yêu” | - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Đàn gà con  | * Hoạt động học<br>- DH: Đàn gà con<br>- VDMH: Bà còng đi chợ trời mưa<br>- VTTTTC: Chú voi con ở bản Đôn<br>- TCÂN: Đóng băng, Hãy làm theo tôi, Ai nhanh nhất.  |                    |
| 62  | - Trẻ có thể vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát với hình thức (VTTTTC) trong chủ đề “Những con vật bé yêu”  | - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc trong CD “Những con vật bé yêu”<br>- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc sẵn có ở địa phương: đá, ống tre, ống nứa...<br>- VDMH: Bà còng đi chợ trời mưa<br>- VTTTTC: Chú voi con ở bản Đôn | - Hoạt động phòng âm nhạc<br>* Hoạt động chơi<br>- GNT: Trẻ Trẻ sử dụng các dụng cụ âm nhạc (Sắc xô, trống, đàn...), VTTTTC, vận động MH, các bài hát trong chủ đề “Những con vật bé yêu”                             |                    |
| 64  | Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm trong chủ đề “Những con vật bé yêu”   | - Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.<br>- Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích   | * Hoạt động học:<br>- Vẽ đàn gà con (M)<br>- Nặn đàn cá bơi (M)<br>* Hoạt động chơi:<br>- DCNT: Vẽ phân xếp hình bằng que, hạt tạo các con vật bé yêu.<br>- Góc nghệ thuật: vẽ, nặn, xé dán ... những con vật bé yêu. |                    |
| 65  | Trẻ có thể phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố   | - Phối hợp các kỹ năng vẽ, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước,  | - Góc nghệ thuật: vẽ, nặn, xé dán ... những con vật bé yêu. Tìm kiếm, lựa chọn, phối hợp các dụng cụ, nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu  |                    |

| STT  | Mục tiêu   | Nội dung giáo dục   | Hoạt động giáo dục   | Điều chỉnh bổ sung |
|--|--|---|--|--------------------|
|  | cục cân đối trong chủ đề “Những con vật bé yêu ”   | hình dáng/ đường nét và bố cục.   | trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm theo ý thích  |                    |
| 67   | Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.. trong chủ đề “Những con vật bé yêu ” | - Phối hợp các kỹ năng nặn, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng và bố cục. | - Cho trẻ nhận xét tác phẩm tạo hình của bạn, của bản thân trẻ về màu sắc, hình dáng và bố cục, màu sắc, hình dáng và bố cục |                    |
| 69   | - Trẻ có thể nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục trong chủ đề “Những con vật bé yêu ”   | - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng và bố cục.                               |  |                    |
| <b>3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật</b> |  |   |  |                    |

### **CHUẨN BỊ**

- Cô cùng trẻ treo tranh ảnh, trang trí lớp theo các chủ đề: Những con vật bé yêu
- Thẻ chữ cái, chữ số, đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ ...
- Giấy khổ to (tận dụng bìa lịch, báo cũ..) để vẽ, kéo, bút chì, bút màu, sáp, đất nặn, giấy vẽ, giấy màu, hồ dán, giấy báo, hộp bìa cát tông (có thể vò xé) cho trẻ.
- Lựa chọn 1 số bài hát (Đàn gà con, Gà gáy le te, chú voi con ở bản Đôn,...); trò chơi (Đóng băng, hãy làm theo tôi,...); câu truyện (Chú dê đen...); Thơ “Mèo đi câu cá, chim chích bông ”, vẽ về các con vật... liên quan đến chủ đề: Những con vật bé yêu.
- Tuyên truyền tới phụ huynh về chủ đề mới và yêu cầu phụ huynh giúp đỡ thu lượm rơm rạ, các đồ dùng phế liệu đã qua sử dụng để làm đồ dùng đồ chơi
- Sử dụng các phương tiện khác nhau như tranh thơ, tranh truyện, câu đố, bài đồng dao, trò chơi, ... để dẫn dắt trẻ vào chủ đề.

**TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**  
(Duyệt)



Dương Thuý Tươi

Ngày 24 tháng 01 năm 2025  
**NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**



Cẩm Thị Hợp

